TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2017/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 31 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Tuấn L, sinh năm 1981.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Th, sinh năm 1981.

Đều có địa chỉ cư trú: Thôn C, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Tuấn L và anh Nguyễn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cả 02 người con chung của vợ chồng là Nguyễn Trần Trà M, sinh ngày 03/01/2003, Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày 17/01/2009 cho chị Trần Thị Tuấn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Th cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/1cháu/1tháng (2.000.000 đồng/2 cháu/1tháng), kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con chung Nguyễn Trần Trà M, Nguyễn Trần Anh T đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Th có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật và chị Trần Thị Tuấn L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Th không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì phải chịu thêm lãi suất 10%/năm của số tiền chậm thi hành, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Tuấn L và anh Nguyễn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Tuấn L thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộptheo biên lai thu số AA/2013/001562 ngày 26/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Chị L được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Th phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con có định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THA dân sự huyện P;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Trần Ngọc Tú